

3. Trận đánh đầu tiên vào sân bay Biên Hòa.

Sân bay Biên Hòa là một căn cứ quân sự do thực dân Pháp xây dựng trước năm 1945. Ban đầu chỉ là một sân bay dân dụng của Pháp. Đến năm 1943 phát xít Nhật xây dựng thành sân bay quân sự, đồng thời là xưởng sửa chữa máy bay thuộc xã Tân Phong. Năm 1958, Mỹ bắt đầu mở rộng xây dựng thành một sân bay quân sự lớn ở miền Nam. Đến năm 1964, thành sân bay quân sự thuộc loại tối tân nhất ở Đông Nam Á bấy giờ.

Sân bay quân sự Tân Phong Biên Hòa nằm ở tả ngạn sông Đồng Nai, cách thành phố Biên Hòa 1 km về phía bắc, cách Sài Gòn 30 km hướng đông bắc, diện tích 40 km vuông với hai đường băng dài 1000 mét và 3600 mét có trang thiết bị hiện đại, đảm bảo cho các loại máy bay cất cánh hạ cánh bất cứ ngày đêm, bất cứ thời tiết.

Sân bay có 5 khu chứa máy bay các loại, có lúc lên đến 460 chiếc. Đây là căn cứ xuất phát của các loại máy bay Mỹ đi đánh phá khắp miền Nam, miền Bắc, Lào và Campuchia. Đồng thời là căn cứ huấn luyện giặc lái cho không quân Sài Gòn. Ở đây, thường xuyên có 2000 nhân viên kỹ thuật, lính thợ. Từ 1966 trở đi, sân bay là căn cứ của sư đoàn 23 không quân Sài Gòn.

Sân bay được bố phòng nghiêm ngặt. Vòng ngoài được bao bọc bởi các lớp rào kẽm gai các loại có gài mìn, lựu đạn, trái sáng..., bên trong có nhiều chướng ngại, hầm hố. Ngoài cùng là các áp chiến lược, hệ thống đồn bót bao quanh,

Bên trong có nhiều con đường trải nhựa để xe cơ giới tuần tra; cách 100, 150 mét lại có một lô cốt do 1 tiểu đội đóng giữ. Sân bay có hệ thống đèn pha soi sáng vào ban đêm. Lực lượng bảo vệ sân bay có một đại đội pháo binh, một đại đội thiết giáp, một đến hai tiểu đoàn bộ binh. Cổng ra vào sân bay có một đại đội an ninh quân đội kiểm soát. Thị xã Biên Hòa luôn túc trực 2 tiểu đoàn bộ binh ứng chiến sẵn sàng chi viện khi cần. Trên sông Đồng Nai thường xuyên có các giang thuyền tuần tra. Máy bay địch từ Tân Sơn Nhất có thể chi viện bất cứ lúc nào.

Từ tháng 4-1964, Bộ Tư lệnh Miền đã có chủ trương mở trận tập kích vào sân bay Biên Hòa để tạo điều kiện mở một chiến dịch vào cuối năm. Tổ điều nghiên của đoàn pháo binh Miền do Huỳnh Thành Đồng chỉ huy lên đường làm nhiệm vụ từ tháng 4. Biệt động thị xã Biên Hòa đã hỗ trợ rất tích cực để đội trinh sát hoàn thành nhiệm vụ.

Tháng 9-1964, đồng chí Lương Văn Nho đoàn trưởng pháo binh U80 Miền và bộ phận trinh sát về chiến khu Đ trực tiếp làm việc cùng Tỉnh ủy, Tỉnh đội Phước Thành chuẩn bị cho trận đánh.

Trên đường hành quân, lực lượng phải mang vác vũ khí nặng qua nhiều ruộng lầy, rừng chồi, vượt qua nhiều đồn bót, áp chiến lược, trong đó có khoảng gần 10 km địa hình trống trải ở ngoại vi sân bay Biên Hòa. Nhân dân chiến khu Đ đã cho mượn ghe xuồng để lực lượng bí mật vượt sông.

Đêm 31-10-1964, 7 khẩu đội cối 81 ly, 2 khẩu đội ĐKZ 75 ly, 2 khẩu pháo bộ binh 70 ly với 176 quả đạn đã bí mật chiếm lĩnh, xây dựng trận địa.

23 giờ 20 phút ngày 31-10-1964, các loạt pháo nổ đồng loạt vào các mục tiêu trong sân bay Biên Hòa. Các đồng chí Tô Thái, Tiêu Ngọc Tiên cán bộ chỉ huy trực tiếp đứng trên một chạc cây cao để quan sát và hiệu chỉnh cho pháo bắn.

Sân bay Biên Hòa bị bao trùm bởi tiếng nổ và khói lửa. Tiếng nổ làm chấn động cả thị xã Biên Hòa và thành phố Sài Gòn. Khi máy bay địch từ Tân Sơn Nhất lên bắn chi viện xuống các đường băng, các chiến sĩ pháo binh đã rút về chiến khu Đ an toàn.

Kết quả ta bắn cháy, làm hư hại nặng 59 máy bay các loại, trong đó có 21 máy bay ném bom chiến lược B57 Mỹ vừa đưa sang, 11 phóng pháo cơ Xca-rai-đơ, một máy bay do thám U2, 3 máy bay lên thẳng, 1 kho đạn pháo 105 ly, 1 đài quan sát sân bay..., nhiều sĩ quan kỹ thuật, binh lính bị chết.

Trận tập kích bằng pháo vào sân bay Biên Hòa là đòn đánh bất ngờ gây choáng váng cho địch. Tổng thống Mỹ đang đi vận động

tranh cử phải vội vã quay về Nhà trắng để nghe báo cáo về sân bay Biên Hòa bị quân ta tiến công.

Taylor, đại sứ Mỹ ở miền Nam khi đến sân bay sáng ngày 1-11-1964, trước cảnh hoang tàn đổ nát khủng khiếp đã phải than vãn : "Rõ ràng Việt cộng đã làm một việc mà trước đây họ chưa hề làm, tôi không thích những chuyện như thế". Các báo chí phương Tây đều đưa tin về trận đánh với nội dung : Nếu Việt cộng đã đánh được sân bay Biên Hòa, thì họ có thể đánh bất cứ đâu khi họ muốn.

Trên báo Nhân Dân số ra ngày 12-11-1964, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có bài bình luận , kết thúc bằng 4 câu thơ :

*"Uy danh lừng lẫy khắp năm châu
Đạn cối tuôn cho Mỹ bể đầu
Thành đồng trống thảng lay Nhà trắng
Điện Biên Mỹ chẳng phải chờ lâu"*

Đoàn pháo binh U80 của Miền đã được Ủy ban Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam tặng thưởng huân chương Quân công giải phóng hạng nhất.

Chiến thắng sân bay Biên Hòa lần này có ý nghĩa quan trọng, góp phần đánh bại chiến lược chiến tranh đặc biệt của đế quốc Mỹ, cũng là trận mở đầu cho hàng loạt trận tiến công vào sân bay chiến lược Biên Hòa sau này của các lực lượng vũ trang quân giải phóng miền Nam. Từ năm 1965 đến khi kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, các lực lượng vũ trang quân giải phóng ở Biên Hòa đã liên tục tiến công sân bay với mức độ hỏa lực mạnh hơn, tiêu diệt nhiều sinh lực Mỹ ngụy và phá hủy nhiều phương tiện chiến tranh của Mỹ và

ngụy quyền, hỗ trợ đắc lực cho chiến trường toàn miền Nam giành thắng lợi hoàn toàn.